

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số: 1297/QĐ-DHNT, ngày 07 tháng 10 năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)

I. THÔNG TIN CHUNG

I.1. Tên chương trình đào tạo

Tiếng Việt: Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

Tiếng Anh: Tourism and Travel Services Administration

I.2. Tên ngành: Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

Mã số: 7810103

I.3. Trình độ đào tạo: Đại học

I.4. Hình thức đào tạo: Chính quy.

I.5. Định hướng đào tạo: Ứng dụng.

I.6. Thời gian đào tạo: 4 năm

I.7. Khối lượng kiến thức toàn khóa: 143 tín chỉ (bao gồm cả kiến thức giáo dục thể chất và quốc phòng)

I.8. Khoa/viện quản lý: Du lịch

I.9. Giới thiệu về chương trình:

Chương trình giáo dục đại học Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đào tạo các cử nhân có trình độ trong lĩnh vực kinh doanh du lịch. Sinh viên ra trường có thể làm việc trong các đơn vị kinh doanh du lịch, các doanh nghiệp lữ hành, doanh nghiệp tổ chức sự kiện, các doanh nghiệp dịch vụ vận chuyển; hoặc các cơ quan quản lý nhà nước về du lịch các cấp; hoặc các đơn vị sự nghiệp giáo dục (trường đại học, cao đẳng, trung cấp, viện nghiên cứu du lịch).

II. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

II.1 Mục tiêu chung

Chương trình giáo dục đại học Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành cung cấp cho sinh viên môi trường và những hoạt động giáo dục để họ hình thành và phát triển nhân cách, đạo đức, tri thức, các kỹ năng cơ bản và cần thiết nhằm đạt được thành công về nghề nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn, đáp ứng nhu cầu xã hội.

II.2 Mục tiêu cụ thể:

SV tốt nghiệp đại học ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành có các phẩm chất, kiến thức và kỹ năng sau:

1. Có lập trường chính trị tư tưởng vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, hiểu biết về các giá trị đạo đức, trách nhiệm công dân, văn hóa - xã hội, kinh tế và pháp luật; ý thức và năng lực học tập suốt đời để nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn.

2. Có hiểu biết chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vận dụng kiến thức toán, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội - nhân văn, công nghệ thông tin và kiến thức cơ sở vào ngành đào tạo.

3. Các kiến thức chuyên sâu về kinh doanh du lịch như: địa lý du lịch; tâm lý và giao tiếp ứng xử trong du lịch; nghiệp vụ hướng dẫn; các tuyến điểm du lịch; thiết kế và điều hành tour du lịch; quản trị hàng vận chuyển; tổ chức sự kiện và hội nghị; quản trị kinh doanh lữ hành; quản lý điểm đến; quản trị chất lượng dịch vụ du lịch; khởi nghiệp và lập kế hoạch kinh doanh trong du lịch; nghệ thuật lãnh đạo

4. Có kỹ năng chuyên môn thực hiện các hoạt động kinh doanh trong ngành dịch vụ du lịch, lữ hành như: nghiệp vụ hướng dẫn; thiết kế và điều hành tour.

5. Có các kỹ năng mềm như: làm việc độc lập; làm việc theo nhóm và với cộng đồng; giao tiếp và truyền đạt thông tin; thu thập, xử lý thông tin để giải quyết vấn đề; quản lý và lãnh đạo nhóm; sử dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ (Ngôn ngữ Anh: TOEIC 500 điểm hoặc B1 hoặc IELTS 5.0; hoặc ngôn ngữ Pháp tối thiểu bằng DELF A2 hoặc tương đương; hoặc ngôn ngữ Trung: HSK 130 điểm hoặc tương đương) phục vụ công việc chuyên môn và quản lý.

III. CHUẨN ĐẦU RA

III.1. Nội dung chuẩn đầu ra

A. Phẩm chất đạo đức, nhân văn, sức khỏe

A.1. Có lập trường chính trị tư tưởng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, hiểu biết và thực hiện các giá trị đạo đức. Có ý thức xây dựng, bảo vệ tổ quốc và lợi ích của tập thể, bảo vệ môi trường; chủ động, tự tin và dám chịu trách nhiệm trong công việc.

A.2. Có ý thức học tập, rèn luyện để không ngừng nâng cao phẩm chất, năng lực và sức khỏe. Có tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học, trách nhiệm với công việc được giao; tinh thần cầu tiến, hợp tác với các cá nhân khác trong công việc.

B. Kiến thức

B.1. Có hiểu biết cơ bản về lý luận chính trị, quân sự; hình thành thế giới quan và phương pháp luận khoa học để làm cơ sở cho việc tiếp cận, lĩnh hội các vấn đề chuyên môn và thực tiễn; có hiểu biết cơ bản về thể dục thể thao, phương pháp rèn luyện sức khỏe.

B.2. Hiểu và vận dụng các kiến thức cơ bản về kinh tế học, các nguyên lý quản trị, văn hóa, lịch sử, du lịch và môi trường.

B.3. Hiểu và vận dụng các kiến thức quản trị nguồn nhân lực, quản trị chiến lược, quản trị chất lượng dịch vụ trong du lịch, khởi nghiệp và lập kế hoạch kinh doanh, E-tourism và nghệ thuật lãnh đạo trong một doanh nghiệp du lịch.

B.4. Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên môn về các tuyến điểm du lịch.

B.5. Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên môn về thiết kế và điều hành tour du lịch.

B.6. Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên môn về quản trị kinh doanh hàng vận chuyển.

B.7. Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên môn về quản trị kinh doanh lữ hành.

B.8. Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên môn về quản lý điểm đến.

B.9. Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên môn về quản trị tổ chức sự kiện và hội nghị.

C. Kỹ năng

C.1. Kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.

C.2. Kỹ năng thu thập, xử lý thông tin, giải quyết vấn đề chuyên môn.

C.3. Kỹ năng thuyết trình và tổ chức cuộc họp.

C.4. Kỹ năng quản lý bản thân, quản lý thời gian.

C.5. Kỹ năng giao tiếp, giải quyết phản nản và chăm sóc khách.

C.6. Có kỹ năng cơ bản về công nghệ thông tin (theo chuẩn do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành) và ngoại ngữ (bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam) trong giao tiếp và tiếp cận giải quyết công việc chuyên môn.

C.7. Kỹ năng lập kế hoạch kinh doanh.

C.8. Kỹ năng nghề đối với các vị trí hướng dẫn viên, điều hành tour.

III.2. Định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên ngành Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành có thể làm việc tại các doanh nghiệp lữ hành, doanh nghiệp du lịch, dịch vụ, khu du lịch, công ty tổ chức sự kiện và hội nghị, hoặc các cơ quan quản lý nhà nước về du lịch. Vị trí có thể đảm trách có thể là:

- Nhân viên các bộ phận trong doanh nghiệp lữ hành (hướng dẫn viên, sales tour, điều hành tour, nhân viên kinh doanh,...);
- Trợ lý các Giám đốc doanh nghiệp lữ hành/hãng vận chuyển/doanh nghiệp du lịch, trợ lý Giám đốc marketing, trợ lý Giám đốc nhân sự, trợ lý Giám đốc kinh doanh...;
- Chuyên viên tổ chức sự kiện hội nghị và dịch vụ bổ sung trong doanh nghiệp lữ hành/doanh nghiệp du lịch;
- Chuyên viên phụ trách quan hệ đối ngoại trong doanh nghiệp lữ hành/hãng vận chuyển/doanh nghiệp du lịch.
- Chuyên viên các phòng và trung tâm trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Quy hoạch tài nguyên du lịch, Nghiệp vụ du lịch, Trung tâm xúc tiến du lịch, Tổ chức cán bộ, Tổng hợp);
- Chuyên viên các phòng và trung tâm thuộc huyện (Phòng Văn hóa, Du lịch).
- Có khả năng tham gia giảng dạy ở các cơ sở đào tạo về quản trị kinh doanh du lịch.

IV. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

IV.1. Cấu trúc chương trình đào tạo

KHÓI KIẾN THỨC	Tổng		Kiến thức bắt buộc		Kiến thức tự chọn	
	Tín chỉ	Tỷ lệ %	Tín chỉ	Tỷ lệ %	Tín chỉ	Tỷ lệ %
I. Kiến thức giáo dục đại cương	51	35.66	41	28.67	10	6.99
1. Khoa học xã hội và nhân văn	20	13.99	14	9.79	6	4.20
2. Toán, khoa học tự nhiên và môi	5	3.50	3	2.10	2	1.40

trường						
3. Ngoại ngữ	12	8.39	12	8.39	0	0.00
4. Giáo dục thể chất và QP-AN	14	9.79	12	8.39	2	1.40
II. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	92	64.34	86	60.14	6	4.20
1. Kiến thức cơ sở ngành	36	25.17	30	20.98	6	4.20
2. Kiến thức ngành	56	39.16	56	39.16	0	0.00
Tổng cộng	143	100.00	127	88.81	16	11.19

IV.2. Đối tượng tuyển sinh

Theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo hiện hành và các quy định khác trong đề án tuyển sinh của Trường

IV.3. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

Theo quy định đào tạo trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Nha Trang.

IV.4. Nội dung chương trình đào tạo

TT	TÊN HỌC PHẦN	Số tín chỉ	Phân bổ theo giờ tín chỉ		Mã số học phần tiên quyết	Phục vụ chuẩn đầu ra
			Lý thuyết	Thực hành		
	A. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG	51				
I	Khoa học xã hội và nhân văn	20				
I.1	Các học phần bắt buộc	14				
1	Những NL cơ bản của CN Mác – Lênin 1	2				A1,A2,B1
2	Những NL cơ bản của CN Mác – Lênin 2	3			1	A1,A2,B1
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2			2	A1,A2,B1
4	Đường lối Cách mạng của ĐCS Việt Nam	3			3	A1,A2,B1
5	Pháp luật đại cương	2				A1,A2,B1
6	Kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	2	20	10		A1,A2,B1
I.2	Các học phần tự chọn	6				
7	Tâm lý học đại cương	2	20	10		A1,B1
8	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	20	10		B1,B2
9	Lịch sử văn minh thế giới	2	20	10		B1,B2
10	Logic học đại cương	2	20	10		B1,B2
11	Nhập môn hành chính nhà nước	2	20	10		B1,B2

TT	TÊN HỌC PHẦN	Số tín chỉ	Phân bổ theo giờ tín chỉ		Mã số học phần tiên quyết	Phuc vụ chuẩn đầu ra
			Lý thuyết	Thực hành		
12	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	2	20	10		B1,B2
13	Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định	2	20	10		B1,B2
II	Giáo dục thể chất và QPAN	14				
II.1	Các học phần bắt buộc	12				
14	Giáo dục thể chất 1 (Điền kinh)	1				A1,A2
15	Đường lối QP & AN của Đảng CSVN	2				A1,A2
16	Công tác quốc phòng - an ninh	2				A1,A2
17	Quân sự chung và chiến thuật, kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK và CKC	5				A1,A2
18	Hiểu biết chung về quân, binh chủng	2				
II.2	Các học phần tự chọn	2				
18	Bóng đá	1				A1,A2
19	Bóng chuyền	1				A1,A2
20	Cầu lông	1				A1,A2
21	Võ thuật	1				A1,A2
22	Bơi lội	1				A1,A2
III	Khoa học tự nhiên, công nghệ và môi trường	5				
III.1	Các học phần bắt buộc	3				
23	Tin học cơ sở	2	30			A2,B2,C4
24	Thực hành tin học cơ sở	1		15		A2,B2,C4
III.2	Các học phần tự chọn	2				
25	Du lịch bền vững	2	20	10		A2, B2
26	Con người và môi trường	2	20	10		A2,B2
27	Biến đổi khí hậu	2	20	10		A2,B2
IV	Ngoại ngữ	12				
28	Tiếng Anh B1.1	4	30	30		A2,C6
29	Tiếng Anh B1.2	4	30	30	21	A2,C6
30	Ngoại ngữ 2 (Tiếng Trung/Nga/Pháp)	4	30	30		A2,C6

TT	TÊN HỌC PHẦN	Số tín chỉ	Phân bổ theo giờ tín chỉ		Mã số học phần tiên quyết	Phục vụ chuẩn đầu ra
			Lý thuyết	Thực hành		
	B. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP	92				
I	Kiến thức cơ sở	36				
I.1	Các học phần bắt buộc	30				
31	Kinh tế vi mô	3	30	15		B2
32	Nguyên lý kế toán	3	30	15		B2
33	Marketing căn bản	3	30	15		B2
34	Kinh tế du lịch	3	30	15		B2
35	Đại cương Quản trị doanh nghiệp du lịch	3	30	15	34	
36	Địa lý du lịch	3	30	15		B2,B4
37	Kỹ năng hỗ trợ	3	20	25		C1,C2,C3,C4,C5
38	Tâm lý và giao tiếp ứng xử trong du lịch	3	25	20		B2
39	Luật du lịch Việt Nam và quốc tế	3	30	15	5	B2,B3
40	Phương pháp nghiên cứu khoa học trong du lịch	3	25	20	34,35	B2,B3,C2
I.2	Các học phần tự chọn	6				
41	Kế toán thương mại và dịch vụ	3	30	15	32	B2,B3
42	Văn hóa du lịch	3	25	20	8	B2,B3
43	Du lịch sinh thái	3	25	20	34	B2,B3
II	Kiến thức ngành	56				
II.1	Các học phần bắt buộc	46				
44	Nghiệp vụ hướng dẫn	3	25	20	36	B2,C5,C8
45	Thực hành Nghiệp vụ hướng dẫn	1		15	44	B2,C5,C8
46	Quản trị sự kiện và hội nghị	3	30	15	35,37	B9,C4
47	Quản lý điểm đến	3	30	15	34,35,36	B8
48	Quản trị chiến lược trong doanh nghiệp du lịch	3	30	15	35	B3,C3,C4
49	Quản trị nguồn nhân lực trong doanh nghiệp du lịch	3	30	15	35	B3,C3,C4
50	Các tuyến điểm du lịch	3	30	15	36	B4

TT	TÊN HỌC PHẦN	Số tín chỉ	Phân bổ theo giờ tín chỉ		Mã số học phần tiên quyết	Phục vụ chuẩn đầu ra
			Lý thuyết	Thực hành		
51	Thực hành Tuyến điểm du lịch	1		15	50	B4,C1,C4,C8
52	Thiết kế và điều hành Tour du lịch	3	30	15	36, 50	B5
53	Thực hành Thiết kế và điều hành tour du lịch	1		15	52	B5,C1,C4,C8
54	Quản trị kinh doanh hàng lữ hành	3	30	15	36	B7,C1
55	Quản trị hàng vận chuyển	3	30	15	36	B6,C1
56	Tiếng Anh chuyên ngành lữ hành	4	45	15	44,47, 50,52	A2,C6
57	Quản trị chất lượng dịch vụ du lịch	3	30	15	36	B3,C1
58	Khởi nghiệp và lập kế hoạch kinh doanh trong du lịch	3	25	20	36	B3,C1,C4,C7
59	E_Tourism	3	30	15	36	B3,C1,C4
60	Nghệ thuật lãnh đạo	3	30	15	36	B3,C1,C4
II.2	Tốt nghiệp	10				C1
61	Chuyên đề tốt nghiệp 1	5	5	70	60	C1
62	Chuyên đề tốt nghiệp 2	5	5	70	61	C1

TỔ CẬP NHẬT

Ninh Thị Kim Anh Anh
 Huỳnh Cát Duyên Uy
 Đoàn Nguyễn Khánh Trần M
 PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH

TRƯỞNG KHOA/VIỆN

Lê Chí Công

HIỆU TRƯỞNG



Trang Sĩ Trung
Kô Văn Phương

V. Kế hoạch giảng dạy

Học kỳ	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ
1 (16 TC)	Học phần bắt buộc		12
		Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2
		Pháp luật đại cương	2
		Kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	2
		Tin học cơ sở	2
		Thực hành tin học cơ sở	1
		Kinh tế du lịch	3
	Học phần tự chọn		4
		Cơ sở văn hóa Việt Nam	2
		Lịch sử văn minh thế giới	2
		Tâm lý học đại cương	2
2 (17 TC)	Học phần bắt buộc		15
		Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin 2	3
		Kinh tế vi mô	3
		Địa lý du lịch	3
		Kỹ năng hỗ trợ	3
		Đại cương Quản trị doanh nghiệp du lịch	3
	Học phần tự chọn		2
		Kỹ thuật soạn thảo văn bản	2
		Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định	2
		Logic học đại cương	2
3 (14 TC)	Học phần bắt buộc		12
		Marketing căn bản	3
		Nguyên lý kế toán	3
		Đường lối cách mạng ĐCSVN	3
		Tâm lý và giao tiếp ứng xử trong du lịch	3
	Học phần tự chọn		2
		Du lịch bền vững	2
		Con người và môi trường	2
		Biến đổi khí hậu	2
	Học phần bắt buộc		9

	Các tuyến điểm du lịch	3
	Thực hành Tuyến điểm du lịch	1
	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2
	Luật du lịch Việt Nam và quốc tế	3
Học phần tự chọn		6
	Kế toán thương mại và dịch vụ	3
	Văn hóa du lịch	3
	Du lịch sinh thái	3
Học phần bắt buộc		16
	Nghiệp vụ hướng dẫn	3
	Thực hành nghiệp vụ hướng dẫn	1
	Quản trị nguồn nhân lực trong doanh nghiệp du lịch	3
	Quản trị sự kiện và hội nghị	3
	Quản trị chiến lược trong doanh nghiệp du lịch	3
	E – tourism	3
Học phần bắt buộc		14
	Thiết kế và điều hành tour	3
	Thực hành thiết kế và điều hành tour	1
	Phương pháp nghiên cứu khoa học trong du lịch	3
	Tiếng anh chuyên ngành lữ hành	4
	Quản trị hàng vận chuyển	3
Học phần bắt buộc		15
	Quản trị kinh doanh hàng lữ hành	3
	Quản lý điểm đến	3
	Quản trị chất lượng dịch vụ du lịch	3
	Khởi nghiệp và lập kế hoạch kinh doanh trong du lịch	3
	Nghệ thuật lãnh đạo	3
Tốt nghiệp		10
	Chuyên đề tốt nghiệp 1	5
	Chuyên đề tốt nghiệp 2	5